



**CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TỔNG HỢP CẢNG HẢI PHÒNG**

Số 3 Lê Thánh Tông, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Tel: 0313 827970/Fax: 0313 827975

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2017

Hải Phòng, tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng

Năm báo cáo: Năm tài chính 2017



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Giấy chứng nhận doanh nghiệp số: 0200408318 thay đổi lần thứ 13 ngày 03 tháng 04 năm 2017.
- Vốn điều lệ : 60.466.370.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 60.466.370.000 VNĐ
- Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Số điện thoại : 0313.859809/0313.827970
- Số Fax : 0313.827975
- Website: www.dichvucang.com
- Mã cổ phiếu : DVC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng được chuyển đổi từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước – Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng – theo quyết định số 2714/2000/BGTVT ngày 18/09/2000 của Bộ Giao thông vận tải. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000025 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 18/10/2000 với số vốn điều lệ ban đầu là: 7.500.000.000 đồng trong đó

- + Vốn góp của nhà nước: 2.250.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ.
- + Vốn góp của người lao động và các cá nhân khác 5.250.000.000 đồng chiếm 70% vốn điều lệ.
- + Từ 09/2000 trở về trước: là một Xí nghiệp thành viên của Cảng Hải Phòng, hạch toán phụ thuộc có nhiệm vụ kinh doanh một số ngành nghề phụ trợ cho khai thác Cảng như: đại lý bán xăng dầu, dịch vụ bốc xếp, dịch vụ ăn uống, dịch vụ trông coi phương tiện, dịch vụ hàng hải, dịch vụ vận tải. Ở thời kỳ này, xí nghiệp cung cấp chủ yếu cho cảng Hải Phòng.
- + Từ tháng 10/2000: thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đây là thời kỳ đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của Công ty trên mọi lĩnh vực. Công ty dần dần khắc phục được những khó khăn ban đầu của giai đoạn kinh doanh độc lập, có nhiều biện pháp về tổ chức, cơ

chế sát thực với thị trường, đưa hoạt động kinh doanh vào thế ổn định, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động, từng bước đầu tư tạo đà phát triển cho công ty, . Bên cạnh đó, Công ty đã mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực mới là bất động sản để tận dụng thế đất sẵn có của mình. Một số dự án đã đem lại kết quả tạo thế phát triển vững chắc cho công ty như tòa nhà Thành Đạt, khách sạn Thăng Lợi,...

+ Cuối năm 2009 Công ty cùng với Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng và một số cá nhân thành lập Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng với tỷ lệ vốn góp cam kết của Công ty là 60% để đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng 19 tầng cho thuê Thành Đạt I.

+ Tổng số vốn điều lệ đến ngày 31/12/2017 là **60.466.370.000** đồng

- Các sự kiện khác:

Ngày 10/07/2007 Công ty đã đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước để trở thành công ty Đại chúng .

Ngày 11/10/2013 Công ty đã đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Ngày 22/11/2013 Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu (UPCOM) và ngày giao dịch đầu tiên là ngày 13/12/2013.

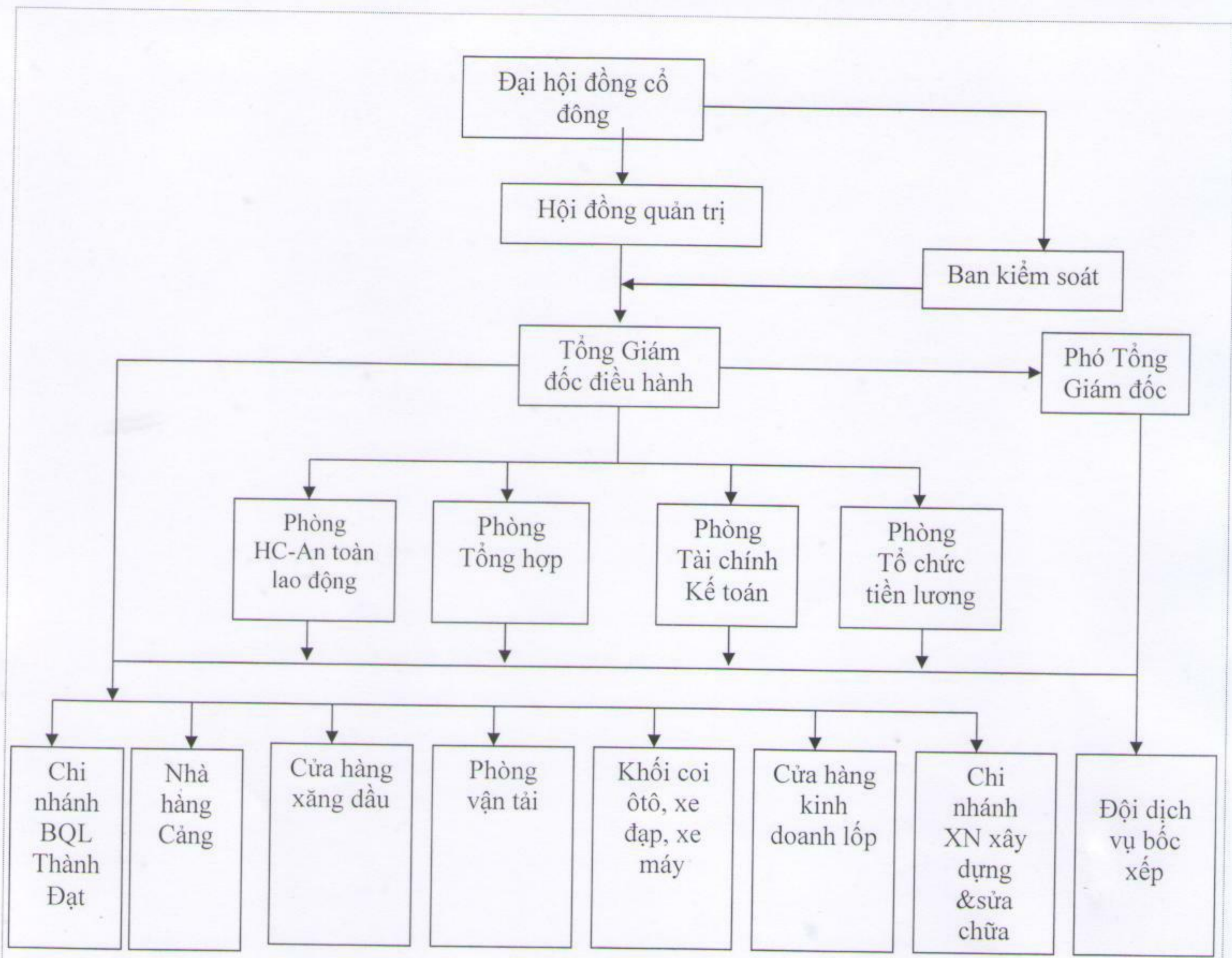
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh kho bãi, đại lý bán xăng dầu, chất đốt, kinh doanh dịch vụ hàng hải chủ yếu là bốc xếp, kinh doanh nhà ăn, nhà nghỉ, cho thuê văn phòng..
- Địa bàn kinh doanh : Hải Phòng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý

101.000.000.000/511



- Công ty con, công ty liên kết
 Tên Công ty : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng
 Địa chỉ : Số 3 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền , TP Hải Phòng
 Ngành nghề kinh doanh : cho thuê văn phòng, hội trường, dịch vụ trông coi xe đạp, xe máy, xe ô tô ...

5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty :

“ Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, lợi nhuận tăng trưởng, chi trả cổ tức tăng và ổn định, thu nhập của người lao động luôn được cải thiện, phát triển toàn diện, vững chắc, thực hiện mục tiêu: “ liên tục phát triển, tiến tới thành công”.

6. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế : Nền kinh tế Việt Nam năm 2017 có những thay đổi theo hướng tích cực , nhưng đối với các lĩnh vực kinh doanh của công ty thì sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng tăng khiến nguồn thu của công ty giảm như bốc xếp, vận tải ..
- Rủi ro về lãi suất : Nếu lãi suất vay ngân hàng tăng thì chi phí lãi vay tăng làm giảm lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro ngành : Hiện nay trên thị trường Hải Phòng, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản cụ thể là dịch vụ cho thuê văn phòng tăng cao, sức ép cạnh tranh trong lĩnh vực này ngày càng tăng.
- Rủi ro khác : thiên tai, hỏa hoạn ... là những rủi ro bất khả kháng tác động gây thiệt hại cho hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2017 doanh thu công ty giảm so với năm 2016 như doanh thu xăng dầu, bốc xếp, vận tải, lốp; nguyên nhân do thành phố triển khai làm cầu, cấm đường nên lượng phương tiện đổ xăng dầu không đi qua trục đường CH xăng dầu, lượng hàng qua cảng Hoàng Diệu Hải Phòng sụt giảm mạnh do vị trí địa lý không còn phù hợp với nhu cầu thị trường làm giảm trực tiếp doanh thu bốc xếp .

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ 2017/2016
Doanh thu	Triệu đồng	153.940	193.962	79,37%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.324	14.397	71,71%

+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ			Hợp nhất
		Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2017	Tỷ lệ	Thực hiện năm 2017
Doanh thu	Triệu đồng	153.940	132.000	116,62%	164.205
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.324	9.000	114,71%	6.523
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	4,7	5,0	94%	
Tỷ lệ cổ tức	%	7%	6%	-	

Tuy doanh thu sụt giảm so với năm trước nhưng do đã dự báo được một số khó khăn nên ban lãnh đạo công ty đã xây dựng một kế hoạch phù hợp. Vì vậy kết quả kinh doanh của Công ty đã vượt mức kế hoạch hơn 10%. Năm 2017 công ty góp vốn đầu tư vào Công ty CP Đầu tư phát triển DV cảng HP đạt tỷ lệ sở hữu 56,3% nên năm nay là năm hợp nhất đầu tiên.

2. Tổ chức và nhân sự

- *Danh sách Ban điều hành :*

Họ và tên	Chức danh
1. Hà Văn Tiến	Tổng giám đốc
2. Nguyễn Đức Anh	Phó tổng giám đốc
3. Hà Thị Tú	Trưởng phòng tài chính kế toán

11/21 15/11

Lý lịch tóm tắt

1- Ông Hà Văn Tiến - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty

- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1952.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 70 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0909686868
- Số CMND: 030064110 Ngày cấp : 30/10/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - 1975 – 1981: Cán bộ công tác tại Cảng Hải phòng.
 - 1981 – 1990: Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 1990 – 2000: Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 2000 – 2006: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - 2006 – T3/2011: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - T3/2011 – nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2017: 1.068.973 cổ phần
- Những người liên quan:

Em trai: Ông Hà Văn Tâm	sở hữu:	68.000 cổ phần
Em gái : Hà Thị Thảo	sở hữu:	60.000 cổ phần
Em gái : Hà Thị Thanh	sở hữu:	10.000 cổ phần
Em gái : Hà Thị Thịnh	sở hữu:	25.000 cổ phần
Vợ Lê Thị Tính	sở hữu:	130.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

2- Ông Nguyễn Đức Anh – Phó tổng giám đốc Công ty

- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1958.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Thái Hoà, Bình Giang, Hải Dương.
- Địa chỉ thường trú: Số 221 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0903435896
- Số CMND: 030955679 Ngày cấp : 30/08/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nam
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân luật
- Chức vụ hiện tại: Phó tổng giám đốc Công ty CP Thương Mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.
- Quá trình công tác:
 - 1981 – 1986: Bí thư Đoàn thanh niên Xí nghiệp xếp dỡ II Cảng Hải Phòng.
 - 1986 – 1991: Bí thư Đoàn thanh niên Cảng Hải Phòng.
 - 1991 – 2000: Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp Cảng HP.
 - 2000 – 2007: Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - 2007 – T3/2011: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị – Phó Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - T1/2009 – nay: Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Cảng Hải Phòng.
 - T3/2011 – T3/2014: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc.
 - T3/2014 – nay : Phó tổng giám đốc Công ty CP thương mại dịch vụ TH cảng HP
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2017: 115.000 cổ phần
- Những người có liên quan:
 - Em gái: Nguyễn Thị Thúy Nga sở hữu: 4.000 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : không có
 - Các khoản nợ đối với Công ty : không có
 - Hành vi vi phạm pháp luật : không có
 - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
 - Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

3 - Bà Hà Thị Tú – Trưởng phòng TCKT

3
1
1
1
P
C
S

- Ngày tháng năm sinh: 30/10/1983.
- Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.
- Địa chỉ thường trú: Số 3/70/152 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Số điện thoại liên lạc: 0915.692379
- Số CMND: 031225194 Ngày cấp : 23/07/1999 Nơi cấp: CA Hải Phòng.
- Giới tính: Nữ
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:
 - 2005 - 2009: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - T10/2009 – T2/2011: Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - T3/2011- T3/2012: Quyền trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
 - Từ T3/2012- nay Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ đến 31/12/2017: 36.000 cổ phần,
- Số cổ phiếu có liên quan:

Hà Văn Tâm	bố	68.000 cổ phần
Hà Minh Tân	em	20.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty : không có
- Các khoản nợ đối với công ty : không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : không có
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: không có
 - **Những thay đổi trong ban điều hành : không có**
 - **Số lượng cán bộ công nhân viên**
Số lượng người lao động đến ngày 31/12/2017: 277 người
- Cơ cấu như sau :

Trình độ	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<i>Theo trình độ lao động</i>	277	100%
Đại học	56	20,22%
Cao đẳng	13	4,69%
Trung cấp	31	11,19%
Lao động phổ thông	177	63,9%
<i>Theo đối tượng lao động:</i>	277	100%
Lao động gián tiếp	46	16,6%
Lao động trực tiếp	231	83,4%
Tổng cộng	277	100,0%

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

+ Người lao động được trả lương gắn với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình với mục đích khuyến khích người lao động làm việc tốt hơn. Lương bình quân năm 2017 là: 4.752.000 đồng/người/tháng .

+ Người lao động trong Công ty hàng năm được tham gia các lớp đào tạo phù hợp với công việc của mình như : nâng cao nghiệp vụ bảo vệ , nghiệp vụ xăng dầu (khu vực xăng dầu), các lớp học an toàn lao động, các lớp lái cần trục tàu (công nhân bốc xếp), các lớp bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kiến thức cho cán bộ văn phòng do VCCI tổ chức.

+ Công ty trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi hàng năm để khen thưởng cho các cá nhân xuất sắc, sử dụng quỹ phúc lợi trợ cấp khó khăn cho người lao động, trợ cấp cho người về hưu trước tuổi và hàng năm tổ chức tham quan du lịch cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

- Năm 2017 Công ty tiếp tục góp vốn đầu tư vào Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng đạt tỷ lệ sở hữu vốn thực góp là 56,3% với ngành nghề kinh doanh chính là cho thuê văn phòng.
- Thay thế 1 loạt điều hòa mới cho tòa nhà Thành Đạt, sửa chữa nâng cấp một số TSCĐ để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

b) Công ty con, công ty liên kết : Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

Đến ngày 31/12/2017 khoản góp vốn đầu tư của Công ty tại Công ty CP Đầu tư phát triển DV cảng Hải Phòng là 56,3 % trên tổng số vốn thực góp nên năm nay khoản đầu tư này được coi là khoản đầu tư vào công ty con.

Công ty CP Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng bắt đầu khai thác từ T7/2015, dịch vụ chính là cho thuê Văn phòng trên tổng diện tích là 7 tầng. Năm 2017 đã cho thuê được 10.532 m2 tương đương 78% diện tích cho thuê.

- Kết quả kinh doanh tóm tắt năm 2017 :

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017
Tổng doanh thu	24.742.005.665
Tổng chi phí	31.114.334.327
Lợi nhuận kế toán trước thuế	(6.372.328.662)

- Tình hình tài chính đến 31/12/2017

DVT: đồng

TÀI SẢN	
A. Tài sản ngắn hạn	4.609.970.190
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	949.998.365
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	119.708.655
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.540.263.170
B. Tài sản dài hạn	227.746.499.045
II. Tài sản cố định	3.763.105.919
II. Bất động sản đầu tư	197.852.977.532
III. Tài sản dài hạn khác	26.130.415.594
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	232.356.469.235
NGUỒN VỐN	
A. Nợ phải trả	152.314.134.947
I. Nợ ngắn hạn	31.436.838.525
II. Nợ dài hạn	120.877.296.422
B. Vốn chủ sở hữu	80.042.334.288
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	232.356.469.235

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	BCTC Công ty mẹ			BCTC Hợp nhất
	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm	Năm 2017
Tổng giá trị tài sản	132.360.740.288	138.752.738.709	4,83	299.595.678.591
Doanh thu thuần	193.962.211.744	153.940.753.575	(20,63)	164.205.949.630
Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	13.602.633.384	9.669.781.483	(28,91)	5.726.581.444
Lợi nhuận khác	795.316.333	654.592.927	(17,69)	796.592.927
Lợi nhuận trước thuế	14.397.949.717	10.324.374.410	(28,29)	6.523.174.371
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	7%	(30,00)	7%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	BCTC Công ty mẹ		BCTC Hợp nhất
	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,50	1,94	1,05
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,28	0,54	0,44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,35	0,23	0,54
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,53	0,30	1,17
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	35,93	45,53	45,53
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,47	1,11	0,55
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,06	0,05	0,03
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,13	0,08	0,03
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,08	0,06	0,02
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,07	0,06	0,03

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Số cổ phiếu theo từng loại chi tiết như sau :

Cổ phiếu	31/12/2017	01/01/2017
1.Số lượng cổ phiếu đã phát hành	6.046.637	4.651.423
+ Cổ phiếu phổ thông	6.046.637	4.651.423
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
2. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.046.637	4.651.423
+ Cổ phiếu phổ thông	6.046.637	4.651.423
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-

b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2017 :

Danh mục	Giá trị (1.000đ)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Việt Nam	60.466.370	100%
1.1. Cổ đông Tổ chức	14.692.530	24,30
- Cổ đông nhà nước	-	-
- Cổ đông khác	14.692.530	24,30
1.2. Cổ đông cá nhân	45.773.840	75,70
- Cổ đông sở hữu trên 5%	27.663.500	45,74
- Cổ đông sở hữu dưới 5%	18.110.340	29,96
2. Cổ đông nước ngoài	-	-

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Ngày 09/12/2016 Công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 84/GCN-UBCK . Kết thúc đợt chào bán Công ty chào bán được 1.395.214 CP tương ứng với 13.952.140.000 đồng tăng vốn điều lệ từ 46.514.230.000 đồng lên 60.466.370.000 đồng

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác : không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017 nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã có những chuyển biến theo hướng tăng trưởng nhưng thực tế Công ty đã bị ảnh hưởng bởi một số chính sách của thành phố , việc xây cầu cấm đường dẫn đến doanh thu công ty giảm đáng kể. Ban Giám đốc công ty đã có chính sách điều hành sản xuất phù hợp và linh động để năm 2017 đạt được kết quả kinh doanh dưới đây :

- Doanh thu đạt 153 tỷ 940 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế đạt 10 tỷ 324 triệu đồng tăng 15% so với kế hoạch
- Cổ tức trả cho các cổ đông 7%/ năm

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản

TÀI SẢN	BCTC Công ty mẹ		BCTC Hợp nhất
	31/12/2017	31/12/2016	31/12/2017
Tài sản ngắn hạn	59.129.638.458	66.131.398.371	41.091.113.538
Tài sản dài hạn	79.623.100.251	66.229.341.917	258.504.565.053
Tổng tài sản	138.752.738.709	132.360.740.288	299.595.678.591

Năm 2017, tổng tài sản công ty tăng 4,83 % trong đó :

- Tài sản ngắn hạn giảm do các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho giảm
- Tài sản dài hạn công ty tăng do đầu tư thay mới một số TSCĐ để nâng cao hiệu quả sản xuất và do phần đầu tư dài hạn tăng .

b. Tình hình nợ phải trả

NỢ PHẢI TRẢ	BCTC Công ty mẹ		BCTC Hợp nhất
	31/12/2017	31/12/2016	31/12/2017
Nợ ngắn hạn	30.474.350.686	44.145.133.922	39.262.694.101
Nợ dài hạn	1.697.000.000	1.632.000.000	122.574.296.422
Tổng nợ phải trả	32.171.350.686	45.777.133.922	161.836.990.523

Nợ phải trả năm 2017 giảm 29,72% do :

- Tiền vay ngắn giảm, các khoản phải trả ngắn hạn giảm, tiền cổ tức tạm ứng năm 2017 chưa đến hạn phải trả , quỹ khen thưởng phúc lợi vẫn còn nhiều và tăng thêm do hàng năm Công ty vẫn trích thêm.

Công ty không có các khoản nợ xấu hay nợ khó đòi, các khoản nợ ngắn hạn đều nằm trong khả năng thanh toán của Công ty, nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, thanh toán tiền lương đúng hạn.

- Nợ dài hạn của Công ty là khoản đặt cọc tiền thuê văn phòng của khách hàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Cơ cấu tổ chức được sắp xếp và thu gọn lại cho phù hợp với chuyên môn. Điều chỉnh giảm lao động tại các vị trí không cần thiết nhằm tiết kiệm chi phí. Cán bộ quản lý được cử đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ tăng hiệu quả công việc.
- Công tác quản lý tài chính : tích cực thu hồi công nợ của khách hàng không để khách hàng nợ quá hạn, linh hoạt và thận trọng trong sử dụng vốn tránh được lãng phí , thất thoát.
- Chăm lo đời sống vật chất tinh thần, công khai dân chủ đối với người lao động tạo nên sự đồng thuận cao trong sản xuất kinh doanh, sự tin tưởng của người lao động đối với Công ty. Đảm bảo các chính sách xã hội của người lao động như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
- Sửa đổi, rà soát, bổ sung các nội quy, quy chế hoạt động, quy chế lương trong Công ty cho phù hợp với quy định của Nhà nước và thực tế tại Công ty

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì, nâng cao chất lượng các dịch vụ của Công ty, linh hoạt giữ khách hàng để nâng cao doanh thu, lợi nhuận hướng tới mục tiêu trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng kế hoạch đề ra đồng thời tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động.
- Đầu tư, sửa chữa thay thế các thiết bị, tài sản cần thiết phục vụ trong sản xuất kinh doanh để tăng hiệu quả lao động.
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn để lấy nguồn đầu tư xây dựng tòa nhà để xe ô tô, xe máy kết hợp cho thuê văn phòng mặt tiền. Đây là mục tiêu lâu dài và chiến lược của Công ty vì các ngành nghề khác trong công ty đang ngày càng giảm sự phát triển do cạnh tranh thị trường.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017 Công ty đã hoạt động theo đúng mục tiêu đã đề ra, đã đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch, đạt được lợi nhuận đảm bảo trả cổ tức theo tỷ lệ dự kiến đã thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Ban Giám đốc đã điều hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông. Luôn tích cực, linh hoạt trong công việc trong phạm vi quyền hạn mà công ty đã quy định điều hành Công ty vượt qua mọi khó khăn để đạt được kết quả cao nhất.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Xây dựng chiến lược kinh doanh cho phù hợp với đặc thù công ty và phù hợp với những biến động của thị trường và chính sách phát triển của thành phố. Tìm các giải pháp ổn định và giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển và mở rộng thêm khách hàng mới, nâng cao uy tín, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thêm nhiều việc làm cho người LĐ.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng trang thiết bị tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động, hướng tới công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ có trình độ chuyên môn cao có thể đáp ứng mọi nhu cầu của công việc.
- Tăng vốn để đầu tư xây mới tòa nhà để xe ô tô theo tiêu chuẩn hiện đại đáp ứng nhu cầu của khách hàng thuê VP cũng như nhu cầu gửi xe ô tô ngày càng tăng của người dân trong thành phố.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Các thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	Ghi chú
Hà Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT	1.068.973	17,68 %	
Đào Thị Tâm	Phó chủ tịch	324.701	5,36 %	
Trần Thị Như Hoa	Thành viên	428.313	7,08 %	TV không điều hành, đại diện sở hữu : 423.313
Hà Thị Kim Phượng	Thành viên	627.713	10,38%	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

** Các cuộc họp của HĐQT*

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Hà Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT	8/8	100	
2	Bà Đào Thị Tâm	Phó chủ tịch	8/8	100	
3	Bà Trần Thị Như Hoa	Ủy viên HĐQT	8/8	100	
4	Bà Hà Thị Kim Phượng	Ủy viên HĐQT	8/8	100	

** Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị :*

- Giám sát chặt chẽ và có những định hướng, chỉ đạo kịp thời đối với việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2017.

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và của Đại hội cổ đông.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

** Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị*

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2017/NQ-HĐQT	13/03/2017	1. Quyết định Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Thành - Giám đốc chi nhánh – Xí nghiệp xây dựng & Sửa chữa. 2. Quyết định Thông qua việc bổ nhiệm Bà Hà Thị Thủy - Giám đốc chi nhánh Công ty – Ban quản lý Thành Đạt.
2	02/2017/DVC/NQ-HĐQT	09/03/2017	Xử lý cổ phiếu của cổ đông hiện hữu không đặt mua hết trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ năm 2016

3	03/2017/NQ-HĐQT	23/3/2017	<p>Theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 CTCP Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/04/2016 kèm Tờ trình phát hành số 02/2016/DVC/TTr-ĐHĐCĐ ngày 18/3/2016, Hội đồng quản trị thông qua việc thực hiện các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo kết quả thực tế của đợt phát hành; - Thực hiện thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; - Thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sàn UPCOM số lượng cổ phiếu phát hành theo quy định của pháp luật.
4	04/2017/NQ-HĐQT	05/05/2017	Thông qua việc nhận đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của bà Trần Thị Hồng – Thành viên Ban kiểm soát Công ty.
5	05A/NQ-HĐQT	17/07/2017	Quyết định chấm dứt hoạt động của Phòng Vận tải thuộc Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải phòng
6	05/2017/NQ-HĐQT	27/11/2017	Quyết định thông qua việc ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 với chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán VACO tại Hải Phòng.
7	06/2017/NQ-HĐQT	27/11/2017	Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2017 cho các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Cảng Hải Phòng

d. Hoạt động của thành viên độc lập không điều hành

Trong năm các thành viên không điều hành đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong việc điều hành Công ty.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/ Vốn điều lệ	Ghi chú
Phạm Bích Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	24.000	0,39%	Miễn nhiệm 12/01/2017
Trần Thị Hồng	Thành viên Ban kiểm soát	23.502	0,38%	Miễn nhiệm 5/5/2017
Nguyễn Minh Hương	Thành viên Ban kiểm soát	126.001	2,08%	
Cao Thị Yến	Trưởng Ban kiểm soát	30.000	0,51%	Bỏ nhiệm 22/3/2017

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 02 thành viên, là cổ đông cán bộ công nhân viên trong Công ty, do Đại hội cổ đông bầu ra, có nhiệm kỳ không quá 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt Đại hội cổ đông giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Ban kiểm soát đã họp thường kỳ 6 tháng 1 lần với nội dung kiểm soát :

- Kiểm tra báo cáo tài chính, sổ sách kế toán 6 tháng và năm của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán.

- Giám sát việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc thực Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

a. Thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao và thưởng	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị			
Hà Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT	255.568.000	
Đào Thị Tâm	Phó CT HĐQT	127.732.000	
Trần Thị Như Hoa	Thành viên – không điều hành	81.523.000	
Hà Thi Kim Phượng	Thành viên	81.523.000	
II. Ban kiểm soát			
Phạm Bích Hạnh	Trưởng Ban	-	Miễn nhiệm 12/01/2017
Trần Thị Hồng	Thành viên	24.677.000	Miễn nhiệm 5/5/2017
Nguyễn Minh Hương	Thành viên	59.000.000	
Cao Thị Yến	Trưởng Ban	46.742.000	Bỏ nhiệm 22/3/2017

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Đào Thị Tâm	Thành viên HĐQT	320.000	5,29%	321.000	5,3%	Nhận chuyển nhượng
2	Đào Thị Tâm	Thành viên HĐQT	321.000	5,3%	322.201	5,32%	Nhận chuyển nhượng
3	Đào Thị Tâm	Thành viên HĐQT	322.201	5,32%	324.701	5,36%	Nhận chuyển nhượng

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

1. Ý kiến của kiểm toán

“ Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 (đính kèm báo cáo thường niên)

Xem chi tiết BCTC chính riêng, BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 tại Website: www.dichvucang.com



HÀ VĂN TIẾN